

CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG SƠN DƯƠNG
Xã Trường Sinh, tỉnh Tuyên Quang



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Tuyên Quang, tháng 06 năm 2026



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 06 năm 2026

DANH MỤC TÀI LIỆU

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 bằng văn bản

I. Các quyết định, thông báo tổ chức Đại hội đồng cổ đông

1. Thông báo chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông
2. Quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông
3. Thông báo tổ chức Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản.
4. Quyết định Thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

II. Các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026.
2. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và kế hoạch tài chính năm 2026.
3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026.

III. Các tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông

1. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2025.
2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.
3. Mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2026.
4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026.
5. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát và không bầu bổ sung thành viên BKS.

IV. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÍA ĐƯỜNG SƠN DƯƠNG**

Số: 12/TB-ĐSD-HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v: Chốt danh sách Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-ĐSD-HĐQT ngày 20/5/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương xin trân trọng thông báo về việc chốt danh sách cổ đông như sau:

- 1. Lý do và mục đích chốt danh sách Cổ đông:** Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
- 2. Thời gian chốt danh sách:** 17 giờ ngày 30/5/2026.
- 3. Thời gian dự kiến tổ chức Đại hội:** Ngày 24/6/2026.
- 4. Thông báo tổ chức Đại hội, nội dung và tài liệu Đại hội:** Được đăng tải trên website của Công ty và gửi đến Cổ đông theo quy định.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Niêm yết công khai tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.



Nguyễn Văn Hội

Số: 13 /QĐ-ĐSD-HĐQT

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 bằng bản bản

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG SƠN DƯƠNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương.

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ- ĐSD- HĐQT ngày 20/5/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 bằng văn bản của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương gồm các ông, bà có tên sau:

- | | | |
|--------------------------|------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Hội | Chủ tịch HĐQT | - Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Hồng Minh | TV HĐQT, Tổng giám đốc | - Phó ban |
| 3. Bà Trần Thị Lệ Châm | TV HĐQT | - Thành viên |
| 4. Ông Nguyễn Tiến Thành | Phó tổng giám đốc | - Thành viên |
| 5. Bà Phạm Thị Hiền | PP. Kinh tế tổng hợp | - Thành viên |

Để Đại hội thành công và đạt kết quả cao, Ban tổ chức có thể huy động thêm CBCNV trong Công ty để phục vụ công tác tổ chức Đại hội.

Điều 2. Ban tổ chức Đại hội có nhiệm vụ xây dựng các nội dung, soạn thảo các văn kiện trình Đại hội và gửi phiếu lấy ý kiến cùng các tài liệu kèm theo tới Cổ đông theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc, các phòng ban, đơn vị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương và các ông, bà có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cổ đông của Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hội

THÔNG BÁO

Vv: Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 bằng văn bản

Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-ĐSD-HĐQT ngày 20/5/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương xin trân trọng thông báo tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty bằng văn bản như sau:

1. Thời gian:

1.1. Thời gian gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo: Ngày 04 tháng 6 năm 2026.

1.2. Thời gian gửi phiếu trả lời các nội dung theo phiếu lấy ý kiến về Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương (địa chỉ: Thôn Trại Mít, xã Trường Sinh, tỉnh Tuyên Quang) chậm nhất là 17 h00 ngày 25 tháng 6 năm 2026.

3. Nội dung Đại hội:

3.1. Thông qua các báo cáo:

- Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2025; Kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026.
- Báo cáo tài chính năm 2025 và kế hoạch tài chính năm 2026.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

3.2. Thông qua các tờ trình và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ:

- Phương án phân chia lợi nhuận năm 2025.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.
- Mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2026.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026.
- Miễn nhiệm thành viên BKS theo đơn từ nhiệm.
- Nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có).

4. Thành phần tham dự Đại hội.

4.1. Tất cả các cổ đông của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương tại thời điểm chốt danh sách ngày 30/5/2026.

4.2. Tài liệu Đại hội được đăng tải trên website của Công ty (www.sonsuco.com.vn) từ ngày 04 tháng 6 năm 2026; Được niêm yết tại Công ty và gửi Cổ đông theo quy định.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hội

Lưu ý: Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ: Bà Phạm Thị Hiền, Phó phòng Kinh tế tổng hợp- số điện thoại: 0979 200 248

Số: 26 /PLYK-ĐSD-HĐQT

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 6 năm 2026

PHIẾU LẤY Ý KIẾN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP MÍA ĐƯỜNG SƠN DƯƠNG

Đơn vị: **CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG SƠN DƯƠNG**

Địa chỉ: Thôn Trại Mít, xã Trường Sinh, tỉnh Tuyên Quang.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 1503000043, đăng ký lần đầu ngày 14/8/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 11 số 5000122053 ngày 26/11/2025 do Sở tài chính tỉnh Tuyên Quang cấp.

I. Mục đích lấy ý kiến

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 số 59/2020/QH14 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương;

Căn cứ Thông báo số 16/TB-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 bằng văn bản.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương tổ chức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản về các nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

II. Thông tin Cổ đông

1. Họ và tên:

2. Địa chỉ thường trú⁽¹⁾:

3. Quốc tịch:

4. CCCD/ĐKKD số⁽²⁾: cấp ngày: tại:

5. Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần.

6. Số phiếu biểu quyết: phiếu biểu quyết.

III. Vấn đề lấy ý kiến để thông qua quyết định

Vấn đề 1: Các báo cáo

1. Thông qua báo cáo số 18/BC-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến

- Ý kiến khác:

2. Thông qua báo cáo số 19/BC-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2025 của HĐQT về báo cáo tài chính năm 2025 đã được BKS thẩm định và kế hoạch tài chính năm 2026.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến

- Ý kiến khác:

3. Thông qua báo cáo số 20/BC-ĐSD-BKS ngày 03/6/2026 của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến

- Ý kiến khác:

Vấn đề 2: Các tờ trình

1. Thông qua tờ trình số 21/TTr-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị về phương án phân chia lợi nhuận năm 2025.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến
- Ý kiến khác:

2. Thông qua tờ trình số 22/TTr-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến
- Ý kiến khác:

3. Thông qua tờ trình số 23/TTr-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị về mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2026.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến
- Ý kiến khác:

4. Thông qua tờ trình số 24/TTr-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến
- Ý kiến khác:

5. Thông qua tờ trình số 25/TTr-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị về miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát theo đơn từ nhiệm.

- Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến
- Ý kiến khác:

Lưu ý về cách thức biểu quyết:

1. Cổ đông cho ý kiến biểu quyết bằng cách đánh dấu "x" vào 01 trong 03 ô: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến. Nếu có nhiều ý kiến có thể ghi thêm trang đính kèm.

2. Phiếu biểu quyết không hợp lệ trong các trường hợp sau :

- Đánh dấu vào từ 2 ô trở lên tại vấn đề cần lấy ý kiến thì phần biểu quyết tại vấn đề đó không hợp lệ.

- Không có chữ ký (nếu cổ đông là cá nhân), không có chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu (nếu cổ đông là tổ chức).

- Phong bì đã bị mở trước khi kiểm phiếu.

- Gửi về Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương sau thời hạn quy định.

- Phiếu bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu thêm ký hiệu.

3. Khi cả 3 ô (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) tại vấn đề cần lấy ý kiến không được đánh dấu nhưng Cổ đông vẫn ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu là tổ chức) vào văn bản này thì được xem là không có ý kiến.

IV. Thời hạn trả lời

Đề nghị các Cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời về Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương **chậm nhất ngày 25/6/2026** (tính theo dấu bưu điện), hoặc bằng đường thư điện tử theo địa chỉ: vanthusonsuco@gmail.com, hoặc qua fax: 02073 832 144. Nếu quá thời hạn trên mà Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương không nhận được phiếu lấy ý kiến của Quý Cổ đông thì coi như Cổ đông đã biểu quyết nhất trí thông qua nội dung theo phiếu lấy ý kiến.

Trân trọng cảm ơn!

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Nguyễn Hồng Minh

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hội

CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Nếu cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì ghi địa chỉ trụ sở chính.
- (2) Nếu cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì ghi số giấy chứng nhận ĐKKD/giấy phép thành lập.
- (3) Nếu cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì đại diện theo pháp luật của đơn vị ký tên, đóng dấu.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÍA ĐƯỜNG SƠN DƯƠNG**

Số: *ff* /QĐ-ĐSD-HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Thành lập Ban kiểm phiếu ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 bằng văn bản

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG SƠN DƯƠNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương.

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-ĐSD-HĐQT ngày 20/5/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 bằng văn bản của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương gồm các ông, bà sau:

- | | | |
|--------------------------|------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Tiến Thành | - Phó Tổng giám đốc | - Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Phú Cường | - Trưởng Ban kiểm soát | - Thành viên |
| 3. Bà Phạm Thị Hiền | - PP. Kinh tế tổng hợp | - Thành viên |

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

1. Thu thập các phiếu lấy ý kiến, tổng hợp và thực hiện kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
2. Lập biên bản kiểm phiếu và báo cáo Hội đồng quản trị về kết quả kiểm phiếu.
3. Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và của Công ty trong việc kiểm phiếu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban có liên quan và các ông (bà) có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cổ đông của Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Lưu VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hội

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về kết quả hoạt động năm 2025; Triển khai kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương trân trọng báo cáo Đại hội về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026. Cụ thể như sau:

PHẦN I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢN HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025

I. Đặc điểm tình hình

Năm 2025, Ngành đường tiếp tục gặp khó khăn, Chính phủ, các Bộ, ban ngành, Hiệp hội mía đường tức cực đấu tranh phòng vệ thương mại, tuy nhiên tình trạng đường nhập lậu và gian lận thương mại vào thị trường Việt Nam còn nhiều. Từ 01/7/2025, thuế suất sản phẩm đường, mật rỉ, phân bón tăng làm cho doanh thu bán hàng giảm và giá nguyên vật liệu đầu vào tăng, các Ngân hàng tiếp tục tập trung thu nợ và không cho vay vốn dẫn đến Công ty gặp rất nhiều khó khăn về tài chính và thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả tiếp tục thua lỗ.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Được sự hỗ trợ của Tổng công ty mía đường I – CTCP và các Công ty thành viên, nhất là hỗ trợ tài chính. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025, Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và chương trình, nhiệm vụ của Ban điều hành.. Kết quả SXKD đạt được như sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch.

| Stt | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2024 | Năm 2025 | | So sánh (%) | |
|-----|------------------------|---------|--------------------|-----------|-----------|-------------|-----------|
| | | | | Kế hoạch | Thực hiện | TH25/TH24 | TH25/KH25 |
| 1 | Giá trị SXCN | Tr.đồng | 281.802 | 339.301 | 280.345 | 99,48 | 82,62 |
| 2 | Tổng doanh thu | Tr.đồng | 249.483 | 371.502 | 330.330 | 132,41 | 88,92 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | (58.103) | (33.099) | (73.419) | 126,36 | 221,82 |
| 4 | Nộp ngân sách NN | Tr.đồng | 10.065 | 20.306 | 14.106 | 140,16 | 69,46 |
| 5 | Thu nhập BQ LĐ (ng/th) | Tr.đồng | 6.524.000 | 6.700.000 | 6.994.000 | 107,20 | 104,39 |

(Chi tiết phụ lục 1 kèm theo)

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm.

2.1. Sản xuất nông nghiệp.

Tiếp tục cải thiện công tác chuẩn bị sản xuất - bảo đảm các cân đối lớn cho sản xuất và thu hoạch; Tập trung tổ chức sản xuất và khôi phục diện tích vùng nguyên liệu theo tín hiệu thị trường. Vụ 2024/2025, Công phát triển trồng mía được 920 ha cho diện tích thu hoạch vụ 2025/2026 đạt trên 3.340 ha, sản lượng mía đạt 211.681 tấn.

2.2. Chế biến công nghiệp.

Tập trung chỉ huy, điều hành quyết liệt kế hoạch vụ sản xuất 2024/2025, trong đó tổ chức tốt công tác chuẩn bị vào vụ, công tác chế biến; Tiếp tục cải thiện công tác chỉ huy, điều hành sản xuất thời vụ, coi trọng việc xây dựng hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật tiến bộ, quản lý và tác nghiệp sâu hơn; Tăng cường kiểm soát chặt tồn thất - nhiều chỉ tiêu kỹ thuật khá tốt; Triệt để tiết giảm, giảm giá thành và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Ngoài vụ sản xuất mía Công ty tiếp tục thu mua vỏ cây - khai thác năng lực sản xuất của Nhà máy điện. Kết quả: Tổng số điện phát lên lưới trong năm 2025 là 3.267.801 Kw, tương ứng doanh thu là 5,775 tỷ đồng.

2.3. Kết quả tiêu thụ sản phẩm

Tổ chức lại công tác tiêu thụ sản phẩm, nghiên cứu, phân tích diễn biến thị trường để đưa ra chính sách bán hàng phù hợp, từ đó chủ động hơn trong công tác cân đối vốn để thực hiện các kế hoạch tài chính trong năm.

2.4. Công tác quản trị doanh nghiệp

Tập trung sắp xếp lại tổ chức bộ máy triệt để tinh gọn, thực hiện chế độ kiêm nhiệm, kiêm việc - đặc biệt thời gian ngoài vụ để giảm tối đa chi phí tiền lương và các khoản theo lương; Thực hiện giao khoán nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch tới từng tập thể, từng cá nhân. Tổ chức tốt công tác quản lý kỹ thuật, quản lý chất lượng sản phẩm và đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất, hiệu suất lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Công tác sửa chữa lớn được thực hiện căn cơ, tiết kiệm, bảo đảm chất lượng, bảo đảm an toàn sản xuất, an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm và vệ sinh công nghiệp.

2.5. Công tác quản lý tài chính

Chủ động cân đối vốn cho sản xuất bằng ứng trước tiền hành từ Tổng công ty mía đường I và các Công ty thành viên và từ một số cổ đông khác; Tăng cường quản lý chặt tài sản, vốn, tiền - hàng và công nợ; Quyết liệt thu hồi đầu tư vùng nguyên liệu; Kiểm soát mua sắm, tồn kho, chi tiêu triệt để tiết kiệm, ...; Thực hiện kiểm toán tài chính theo quy định.

Sau nhiều năm thua lỗ, tình hình tài chính của Công ty cực kỳ khó khăn, mặc dù được sự giúp đỡ của cổ đông lớn - Tổng công ty mía đường I và các công ty thành viên, nhưng Công ty cũng chỉ cân đối ưu tiên trả được tiền mía, tiền vận chuyển, tiền lương, các chế độ cho người lao động và nộp bảo hiểm, nộp Ngân sách, trả nợ các Ngân hàng thương mại. Còn lại vẫn không cân đối được nguồn để trả kịp thời tiền mua vật tư và trả nợ Ngân hàng phát triển theo cam kết.....vv.

3. Phối hợp hệ thống chính trị địa phương tỉnh Tuyên Quang

Công ty chủ động xây dựng kế hoạch phát triển diện tích 2024/2025 và báo cáo UBND các cấp đề nghị giúp đỡ, hỗ trợ Công ty trong giai đoạn khó khăn, tích cực làm việc với UBND các cấp đề khôi phục vùng nguyên liệu mía của Công ty.

II. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

1.1. HĐQT chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành tập trung kiểm soát quá trình và điều hành thời vụ, kiểm soát chặt tồn thất và chất lượng sản phẩm; Đổi mới phương thức quản trị SXKD phù hợp tình hình khó khăn của Công ty; Chú trọng cải thiện và tăng cường chính sách đầu tư phát triển nguyên liệu; Quyết liệt tổ chức lại bộ máy tinh gọn và tinh giảm tối đa nhân lực phù hợp thời vụ sản xuất; Kiểm soát chặt chỉ tiêu và chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh; Thực hiện tiết giảm sâu và giảm giá thành sản phẩm.

Năm 2025, Chủ tịch HĐQT và thường trực HĐQT thường xuyên làm việc với Ban điều hành. Các quyết nghị và chỉ đạo của HĐQT được BĐH nghiêm túc thực hiện. Các cuộc họp của HĐQT được chuẩn bị chu đáo; Các quyết nghị, chỉ thị của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên.

1.2. Đánh giá sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Tài liệu của Hội đồng quản trị phát hành được gửi tới Ban kiểm soát theo đúng quy định. Các cuộc họp HĐQT (trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản) đều mời BKS tham dự. HĐQT thường xuyên trao đổi với Ban kiểm soát để chủ động giám sát, đánh giá và đưa ra các quyết nghị, nhằm bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và hữu hiệu nhất.

1.3. Thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT: Thù lao Hội đồng quản trị và BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 là: 207,00 triệu đồng. Tuy nhiên do khó khăn, tập trung mọi nguồn lực ưu tiên cho sản xuất kinh doanh nên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chưa nhận thù lao trong năm 2025.

2. Đánh giá công tác điều hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành

Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã quyết liệt thực hiện các quyết nghị của ĐHĐCĐ; Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; Các, khuyến nghị của BKS; Nhiệm vụ và chương trình công tác của Ban điều hành; Đã cơ bản tuân thủ các quy định của Nhà nước, điều lệ và quy chế của Công ty

III. Tồn tại, hạn chế

1. Tình hình tài chính khó khăn, các Ngân hàng thương mại chỉ tập chung vào thu nợ mà không cho vay vốn. Thiếu vốn dẫn đến việc cân đối các nguồn để thanh toán các khoản nợ đến hạn, các khoản có tính chất cấp bách chưa được thực hiện kịp thời.

2. Giá bán đường giảm sâu so với năm 2024. Thuế suất thuế GTGT mặt hàng đường và các sản phẩm sau đường, phân bón tăng từ 01/07 làm cho doanh thu bán hàng giảm và chi phí sản xuất tăng. Ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh trong năm.

3. Từ 01/07/ 2025, các địa phương vận hành theo mô hình chính quyền 2 cấp không còn ban chỉ đạo mía đường. Cán bộ các xã mới được sắp xếp lại, nhiều việc nên công tác phát triển trồng mía ở một số địa phương chưa được quan tâm ủng hộ như trước.

4. Nhà máy điện vẫn chưa phát huy được hết công suất, chưa đáp ứng yêu cầu, do giá nguyên liệu từ vỏ cây, bìa rác tăng, máy móc thiết bị không được sửa chữa kịp thời

5. Năng lực đội ngũ quản trị ở các cấp quản lý còn hạn chế, năng suất lao động và hiệu suất công tác chưa cao.

PHẦN II. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH , NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Một số dự báo

1.1. Thuận lợi

- Tinh thần đổi mới, sáng tạo và quyết liệt của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 14 và Quốc hội khoá 16 mở ra thời kỳ phát triển mới - tiếp tục đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững hơn. Cải cách hành chính, cải thiện năng lực cạnh tranh quốc gia, địa phương huy động mọi nguồn lực thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả mía đường tại Tuyên Quang.

- Nghị quyết số 68/NQ-TW và mô hình chính quyền hai cấp tại các địa phương đã tạo nhiều điều kiện thuận lợi, cơ hội cho kinh tế tư nhân phát triển

- Sự hợp nhất giữa hai địa phương (Tuyên Quang và Hà Giang) đã mở ra một không gian phát triển mới, rộng lớn và giàu tiềm năng, tạo tiền đề để khai thác hiệu quả trên mọi lĩnh vực.

1.2. Khó khăn

- Kinh tế - xã hội Việt Nam năm 2025 tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức và rủi ro lớn từ hội nhập, toàn cầu hóa và chính sách áp thuế của chính phủ Mỹ; Từ môi trường và điều kiện sản xuất thấp, ít lợi thế; Từ công nghệ thông tin, vận tải đa phương thức và logistics phát triển; Từ chính sách thương mại, tín dụng, hàng hóa nhập lậu, sức mua tăng chậm, ... và biến đổi khí hậu.

- Xung đột vũ trang xảy ra ở một số điểm nóng trên thế giới dẫn đến nguy cơ đứt gãy chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ. Thách thức, rủi ro từ đường nhập lậu và giá đường nhập khẩu theo hạn ngạch thấp. Đường trong nước khó tiêu thụ, tồn kho lớn

- Giá xăng, dầu trên thế giới và trong nước biến động làm cho chi phí vận tải tăng cao.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

| Stt | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2025 | Kế hoạch năm 2026 | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------|--------------------|-------------------|---------|
| 1 | Sản xuất nông nghiệp | | | | |
| - | Diện tích | Ha | 2.352 | 3.550 | |
| - | Năng suất | Tấn/ha | 59,45 | 64,00 | |
| - | Sản lượng mía sạch | Tấn | 127.624 | 218.360 | |
| 2 | Chế biến công nghiệp | | | | |
| 2.1 | Giá trị SXCN | Triệu đồng | 280.345 | 378.504 | |
| 2.2 | Sản lượng sản xuất | | | | |
| - | Đường | Tấn | 14.772 | 23.996 | |
| - | Mật ri | Tấn | 4.859 | 8.510 | |
| - | Phân bón | Tấn | 5.653 | 3.000 | |
| - | Điện phát lên lưới | 1.000 kW | 3.268 | | |
| 3 | Kết quả kinh doanh | | | | |
| - | Tổng doanh thu | Triệu đồng | 330.330 | 384.354 | |
| - | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | (73.419) | (89.082) | |
| 4 | Nộp ngân sách Nhà nước | Triệu đồng | 14.106 | 27.008 | |
| 5 | Cổ tức | % | 0 | 0 | |
| 6 | Thu nhập BQ LĐ (ng/t) | 1.000 đ | 6.994 | 7.714 | |

(Chi tiết phụ lục số 1 kèm theo)

III. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

1. Sản xuất nông nghiệp

1.1. Đầu tư đồng bộ, toàn diện để nâng cao năng suất, chất lượng, giảm giá thành sản xuất mía nguyên liệu, giảm tổn thất sau thu hoạch - trọng tâm là:

- Phát triển chuỗi sản xuất mía đường và kinh tế hợp tác. Tổ chức liên kết chuỗi sản xuất khép kín. Ban hành bộ chính sách đầu tư phát triển mía nguyên liệu giai đoạn 2026-2030. Thực hiện đầu tư tiết kiệm - góp phần giảm chi phí, tổn thất, nâng cao hiệu quả sản xuất mía nguyên liệu, tăng thu nhập của người trồng mía và doanh nghiệp.

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch vùng nguyên liệu mía tập trung, lợi thế chuyên canh cao trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026- 2030 trên 7.500 ha - trọng tâm thực hiện dồn điền, tích tụ ruộng đất - xây dựng "cánh đồng mía lớn", giảm dần diện tích mía đồi cao, tăng diện tích mía ruộng thấp và có tưới.

- Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, tạo đột phá về giống, cơ giới hoá, phân bón, tưới tiêu ... và bảo vệ thực vật. Đẩy mạnh thực hiện các mô hình thâm canh tăng năng suất, nhân nhanh nhân rộng những mô hình đánh giá có hiệu quả như: Mô hình cánh đồng mía lớn; Mô hình nhân nhanh giống mía YZ08- 1609, Chương trình giống mía của Hiệp hội mía đường ... và mô hình giảm tổn thất sau thu hoạch.

- Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ sản xuất mía nguyên liệu (giống, làm đất, phân bón, bảo vệ thực vật, ... và vận chuyển).

1.2. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người sản xuất và dịch vụ

- Hướng dẫn thực hiện quy trình kỹ thuật và chuyển giao, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật đến hộ trồng mía, hộ dịch vụ. Tổ chức hội nghị, hội thảo định kỳ chuyên đề và hội nghị đầu bờ.

- Truyền hình, truyền thanh, hệ thống thông tin (điện thoại di động, Facebook, Zalo) và tờ rơi để người dân tham gia phát triển mạnh vùng nguyên liệu mía. Trong đó cây trồng và ruộng lúa 1 vụ, 2 vụ hiệu quả thấp hoặc không hiệu. Đồn điền, đổi thửa, khuyến khích thuê đất - xây dựng vùng sản xuất quy mô lớn, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật sản xuất theo chuỗi sản phẩm

- Hội nghị tổng kết, tuyên dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân điển hình tốt trong công tác sản xuất mía nguyên liệu và sản xuất chế biến đường.

1.3. Tiếp tục thực hiện và nâng cấp phần mềm quản lý đầu tư nguyên liệu mía từ hộ trồng mía đến Nhà máy chặt chẽ, hiệu quả hơn.

2. Sản xuất chế biến công nghiệp

2.1. Tập chung cải thiện các chỉ tiêu chế biến, nâng cao năng suất và hiệu suất thu hồi - trọng tâm là:

- Thực hiện đầu tư, sửa chữa căn cơ, tiết kiệm- ưu tiên đầu tư cải thiện chỉ tiêu chế biến, tiết kiệm năng lượng, giảm tổn thất, tăng thu hồi, nâng cao chất lượng sản phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm

- Đổi mới công tác tổ chức quản lý công tác sửa chữa lớn, quản lý kỹ thuật và đổi mới công nghệ, tiến bộ kỹ thuật, nâng cao hiệu quả tổng hợp sản xuất chế biến công nghiệp.

- Hoàn thiện quy trình sản xuất đường theo tiêu chuẩn của hệ thống siêu thị Winmat.

- Thực hiện chương trình giảm tổn thất, tăng thu hồi, nâng cao năng suất lao động, tiết giảm sâu để giảm nhanh giá thành sản phẩm.

2.2. Tổ chức sản xuất phân bón

- Thực hiện nghiên cứu đầu tư cải tạo nâng công suất sản xuất phân bón tại Nhà máy Sơn Dương, nghiên cứu, thay đổi công thức sản xuất để tạo ra sản phẩm chuyên biệt phục vụ cho cây mía và các cây trồng khác.

- Hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục để đủ điều kiện sản xuất, lưu thông phân bón trên thị trường.

2.3. Tạm dừng hoạt động Nhà máy điện do giá nguyên liệu đầu vào tăng cao, sản xuất không hiệu quả.

3. Phát triển thị trường và tiêu thụ sản phẩm

- Tăng cường công tác dự báo, lựa chọn khách hàng, bảo đảm an toàn sản xuất, cân đối kịp thời vốn sản xuất.

- Cải tiến mẫu mã, bao bì, tăng khả năng nhận diện thương hiệu sản phẩm của Công ty.

- Tổ chức lại hệ thống khách hàng, đổi mới công tác bán hàng hiệu quả. Cân đối chặt chẽ, bán chắc - bảo đảm tồn kho hợp lý, an toàn và hiệu quả sản xuất.

4. Phát triển kinh doanh thương mại

- Liên kết, làm đại lý phân bón từ các thương hiệu uy tín, được người dân tin dùng rộng rãi: Sông Gianh, Việt Nhật, Lâm Thao, NPK Phú Mỹ để cung ứng cho cây mía và các cây nông lâm nghiệp khác trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Hợp tác với các đối tác nước ngoài để nhập trực tiếp phân Đạm, Kaly để cung ứng các loại phân vô cơ sản xuất sản phẩm phân HCK và bán ra thị trường.

- Kinh doanh các loại thuốc BVTV cho cây mía và các cây nông lâm nghiệp khác.

- Kinh doanh các sản phẩm của Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu;

- Kinh doanh các loại vật tư, thiết bị, nguyên liệu cho sản xuất bánh kẹo, bia, rượu, nước giải khát.

- Kinh doanh gạo, bột mì, dầu ăn, nước tăng lực....

5. Nâng cao hiệu quả sử dụng diện tích đất được Nhà nước giao quản lý, sử dụng.

Liên danh, liên kết với nhà đầu tư có năng lực tài chính, kinh nghiệm lập dự án đầu tư nhằm khai thác hiệu quả quỹ đất mà Công ty đang quản lý sử dụng. Với một số dự án:

- Dự án tổ hợp công nghiệp- nông nghiệp công nghệ cao
- Dự án đầu tư xây dựng khu công nghiệp, nhà xưởng, kho bãi, dịch vụ Logistics.
- Dự án cây trồng nông nghiệp và chăn nuôi công nghệ cao

6. Cơ cấu lại tài chính và vốn

- Xây dựng dự đề án tổ chức lại hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong đó cơ cấu lại tài sản, quy mô doanh nghiệp phù hợp với tình hình hiện tại và khả năng phát triển của Công ty trong thời gian tới .

- Tăng cường sự hỗ trợ từ các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước. Huy động đa dạng nguồn vốn để chủ động đáp ứng nhu cầu vốn SXKD và dự án đầu tư phát triển được phê duyệt.

- Tăng vòng quay hàng tồn kho; Tăng vòng quay khoản phải thu khách hàng, quản lý chặt chẽ công nợ phải thu, ... và rà soát, thanh lý, chuyển nhượng tài sản không có hiệu quả, không có nhu cầu sử dụng.

- Tăng cường giám sát các mặt trọng yếu như tiền, hàng, đầu tư mua sắm, chính sách đầu tư, chi phí quản lý, bán hàng, cắt giảm chi phí, ... và kiểm soát rủi ro.

7. Quản lý kỹ thuật và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật

7.1. Công tác quản lý kỹ thuật: Tập trung quản lý kỹ thuật, quản lý thiết bị, quản lý môi trường, quản lý an toàn và phòng chống cháy nổ; Tiếp tục hoàn thiện hệ thống hồ sơ quản lý thiết bị, quản lý kỹ thuật, quy trình công nghệ và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, sáng kiến cải tiến. Hoàn thiện bộ quy chuẩn sản xuất mía nguyên liệu, giống mía và chế biến công nghiệp; Duy trì và củng cố quản lý theo phương pháp 5S; Xây dựng và giám sát chặt chẽ sản xuất chế biến và định mức kinh tế - kỹ thuật tiên bộ hơn.

7.2. Công tác ứng dụng tiến bộ kỹ thuật: Đẩy mạnh thực hiện mô hình cánh đồng mía lớn, mô hình thâm canh tăng năng suất, mô hình đầu tư tiết kiệm ... và mô hình giảm tổn thất sau thu hoạch; Chú trọng phát triển giống, cơ giới hoá, phân bón, tưới tiêu ... và bảo vệ thực vật; Sử dụng công nghệ AI trong công tác quản lý và điều hành doanh nghiệp.

8. Nâng cao năng lực quản trị DN theo hướng "căn cơ, chặt chẽ, hiệu quả" - trọng tâm là:

8.1. Thực hiện đồng bộ các giải pháp từ đổi mới công tác xây dựng kế hoạch vụ ép và chuẩn bị sản xuất đến chỉ đạo và điều hành sản xuất vụ ép khoa học, chặt chẽ và ổn định cao.

8.2. Thực hiện quản trị quá trình chuyển đổi hiệu quả - tăng nhanh, tăng vững chắc năng lực quản trị doanh nghiệp, quản trị SXKD và các nguồn lực của Công ty. Hoàn thiện bộ quy chuẩn sản xuất mía đường, bộ chính sách đầu tư phát triển nguyên liệu mía và chính sách phát triển nguồn nhân lực lâu dài, ổn định.

8.3. Triển khai sâu, đồng bộ và hiệu quả hệ thống chỉ huy, điều hành, tác nghiệp thời vụ- từ công tác chuẩn bị sản xuất, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm- bảo đảm sản xuất liên tục, ổn định, cân bằng, an toàn và kiểm soát chặt chẽ tổn thất để đem lại hiệu quả SXKD cao nhất

8.4. Tiếp tục cải tiến chế độ tiền lương và thực hiện giao khoán sâu nhiệm vụ, tiền lương tới từng phòng ban, phân xưởng và từng vị trí công tác.

8.5. Thực hiện chương trình nâng cao năng suất lao động. Tiết giảm sâu để giảm nhanh giá thành sản phẩm.

9. Phát triển nguồn nhân lực

- Quy hoạch, tuyển dụng và đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật có kiến thức, năng động, bản lĩnh; Đội ngũ kinh doanh giỏi; Đội ngũ cán bộ nguyên liệu, cán bộ khuyến nông, nông dân nòng cốt làm chủ được đồng ruộng; Đội ngũ chế biến đường giỏi nghề, làm chủ được thiết bị công nghệ.

- Tăng cường thực hiện chế độ hợp tác chuyên gia ở các lĩnh vực quan trọng

10. Chăm lo đời sống, việc làm và thu nhập người lao động. Thực hiện văn hóa công sở và khuyến khích, tôn vinh tập thể, cá nhân làm giỏi, làm tốt, hiệu quả cao.

11. Phối hợp với Chính quyền địa phương các cấp, Hiệp hội mía đường Việt Nam, trong đó:

- Đề nghị các Sở, ban, ngành và chính quyền địa phương có vùng nguyên liệu tập trung chỉ đạo, hỗ trợ phát triển diện tích, tổ chức sản xuất mía nguyên liệu; Thành lập Ban chỉ đạo mía đường cấp tỉnh và cấp xã

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và môi trường chuẩn bị nội dung và tài liệu tổ chức họp định kỳ quý để đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển diện tích, thu hoạch, vận chuyển mía, báo cáo tổng kết vụ ép và xây dựng kế hoạch cho vụ ép tiếp theo.

III. Tổ chức thực hiện

Mỗi cấp quản lý từ Hội đồng quản trị đến Ban tổng giám đốc và các phòng ban, đơn vị nỗ lực nhiều hơn, tốc độ nhanh hơn, đồng bộ hơn để tổ chức chuẩn bị và tổ chức quản lý điều hành, điều độ, tổ chức đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, xây dựng chương trình, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp hữu hiệu và kế hoạch tác nghiệp sâu.

HĐQT Công ty tin tưởng rằng, với những kinh nghiệm và sự quyết liệt, sát sao, trách nhiệm đến cùng của HĐQT, BĐH, BKS; Sự nỗ lực cố gắng của tập thể CBCNV Công ty cùng với sự hỗ trợ giúp đỡ của chính quyền địa phương các cấp. Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương sẽ vượt qua được những khó khăn, dần ổn định và phát triển, hoàn thành tốt các mục tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2026 của Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025; Kế hoạch, nhiệm vụ SXKD năm 2026. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cùng Ban Tổng giám đốc tập trung điều hành và kiểm soát quá trình hoạt động SXKD, triển khai thực hiện nhiệm vụ và giải pháp thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông dự ĐH;
- HĐQT, BKS, BTGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hội

PHU LUC 01:

TỔNG HỢP KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

(Kèm theo báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương về kết quả SXKD năm 2025; Triển khai kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026)



| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện 2024 | Năm 2025 | | Kế hoạch 2026 | So sánh (%) | |
|------------|--------------------------------|--------------|------------------|------------------|------------------|------------------|---------------|---------------|
| | | | | Kế hoạch | Thực hiện | | TH 25/TH24 | KH 26/TH25 |
| A | B | C | 1 | 2 | 3 | 4 | 5=3/1 | 6=4/3 |
| I | Giá trị SXCN | Tr.đ | 281,802 | 339,301 | 280,345 | 378,504 | 99.48 | 135.01 |
| II | Sản xuất nông nghiệp | | | | | | | |
| 1 | Diện tích | Ha | 2,305 | 2,650 | 2,352 | 3,550 | 102.04 | 150.94 |
| 2 | Năng suất | Tấn/ha | 58.0 | 60.98 | 59.45 | 64.00 | 102.45 | 107.66 |
| 3 | Sản lượng mía | Tấn | 133,743 | 161,600 | 139,820 | 227,200 | 104.54 | 162.49 |
| - | Để lại làm giống | Tấn | 6,000 | 9,700 | 10,800 | 5,000 | 180.00 | 46.30 |
| - | Sản lượng đưa vào ép | Tấn | 127,743 | 151,900 | 130,435 | 223,959 | 102.11 | 171.70 |
| + | Mía trong vùng | | 127,743 | 151,900 | 129,020 | 222,200 | 101.00 | 172.22 |
| + | Mía ngoài vùng | | | | 1,415 | 1,759 | | 124.31 |
| - | Sản lượng mía sạch | Tấn | 126,444 | 148,817 | 127,624 | 218,360 | 100.93 | 171.10 |
| 4 | Vỏ cây phục vụ NM Điện | Tấn | 43,780 | 58,320 | 20,800 | | 47.51 | - |
| II | Sản xuất công nghiệp | | | | | | | |
| 1 | Đường trắng | Tấn | 12,217 | 16,500 | 14,772 | 23,996 | 120.92 | 162.44 |
| 2 | Mật ri | Tấn | 4,831 | 5,565 | 4,859 | 8,510 | 100.59 | 175.15 |
| 3 | Phân bón | Tấn | 7,193 | 7,500 | 5,653 | 3,000 | 78.59 | 53.07 |
| 4 | Điện phát lên lưới | 1.000kw | 11,832 | 19,440 | 3,268 | | 27.62 | - |
| III | Chỉ tiêu tài chính | | | | | | | |
| 1 | Sản phẩm tiêu thụ | | | | | | | |
| - | Đường trắng | Tấn | 9,662 | 16,500 | 16,544 | 23,996 | 171.22 | 145.04 |
| - | Mật ri | Tấn | 3,799 | 5,565 | 5,390 | 8,510 | 141.88 | 157.89 |
| - | Phân bón | Tấn | 5,896 | 7,500 | 6,959 | 3,000 | 118.02 | 43.11 |
| - | Điện phát lên lưới | 1.000kw | 11,832 | 19,440 | 3,268 | | 27.62 | - |
| - | Giá bán đường BQ cả thuế | đ/kg | 20,395 | 17,905 | 17,826 | 16,000 | 87.41 | 89.75 |
| 2 | Tổng doanh thu | Tr.đ | 249,483 | 371,502 | 330,330 | 384,354 | 132.41 | 116.35 |
| 3 | Nộp ngân sách Nhà nước | Tr.đ | 10,065 | 20,306 | 14,106 | 27,008 | 140.14 | 191.47 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | (58,103) | (33,099) | (73,419) | (89,082) | 126.36 | 121.33 |
| IV | Tiền lương BQ/LĐ đi làm | Đ/n/t | 6,524,000 | 6,700,000 | 6,994,000 | 7,714,000 | 107.20 | 110.29 |

PHU LỤC SỐ 02:

**BẢNG TỔNG HỢP THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT**

(Kèm theo báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mica đường Sơn Dương về kết quả SXKD năm 2025; Triển khai kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026)

| TT | Họ và tên | Chức danh | Từ tháng 1 đến tháng 6 | Từ tháng 6 đến tháng 12 | Cộng | Ghi chú |
|----|-------------------|-----------------|------------------------|-------------------------|-------------|------------------|
| A | THÙ LAO HĐQT, BKS | | 88,000,000 | 119,000,000 | 207,000,000 | Chưa thanh toán |
| I | HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | 60,000,000 | 84,000,000 | 144,000,000 | |
| 1 | Nguyễn Văn Hội | Chủ tịch HĐQT | 25,000,000 | 35,000,000 | 60,000,000 | |
| 2 | Trần Thị Lệ Châm | Thành viên HĐQT | 17,500,000 | 24,500,000 | 42,000,000 | |
| 3 | Nguyễn Hồng Minh | Thành viên HĐQT | 17,500,000 | 24,500,000 | 42,000,000 | |
| II | BAN KIỂM SOÁT | | 28,000,000 | 35,000,000 | 63,000,000 | |
| 1 | Nguyễn Phú Cường | Trưởng BKS | 17,500,000 | 24,500,000 | 42,000,000 | |
| 2 | Văn Thị Quỳnh Nga | Thành viên BKS | 10,500,000 | 10,500,000 | 21,000,000 | |
| II | CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG | | | | 825,825,000 | Không thanh toán |

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
VÀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2026**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương;
Căn cứ Nghị quyết số 15 /NQ-ĐSD-HĐQT ngày 02/06/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương trân trọng báo cáo trước Đại hội về Báo cáo tài chính năm 2025 đã được Ban kiểm soát Công ty thẩm định; Kế hoạch tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2025

1.1. Tài sản, nguồn vốn.

(Đơn vị tính: đồng)

| Stt | Chỉ tiêu | Tại thời điểm 01/01/2025 | Tại thời điểm 31/12/2025 |
|-----------|------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|
| | Tài sản | 639.212.676.835 | 564.245.066.201 |
| I | Tài sản ngắn hạn | 162.219.121.551 | 140.973.989.887 |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 18.076.115.631 | 11.488.676.271 |
| 2 | Các khoản phải thu ngắn hạn | 67.203.891.424 | 80.693.631.260 |
| 3 | Hàng tồn kho | 72.052.210.908 | 43.981.294.448 |
| 5 | Tài sản ngắn hạn khác | 4.886.903.588 | 4.810.387.908 |
| II | Tài sản dài hạn | 476.993.555.284 | 423.271.076.314 |
| 1 | Tài sản cố định hữu hình | 467.987.833.549 | 414.446.406.613 |
| 2 | Tài sản cố định vô hình | 6.365.721.735 | 6.208.750.403 |
| 3 | Tài sản dở dang dài hạn | 2.640.000.000 | 2.615.919.298 |
| | Nguồn vốn | 639.212.676.835 | 564.245.066.201 |
| I | Nợ phải trả | 875.236.220.783 | 873.687.417.343 |
| 1 | Nợ ngắn hạn | 751.381.220.783 | 764.640.417.343 |
| 2 | Nợ dài hạn | 123.855.000.000 | 109.047.000.000 |
| II | Vốn chủ sở hữu | -236.023.543.948 | -309.442.351.142 |
| 1 | Vốn chủ sở hữu | -236.041.055.748 | -309.459.862.942 |
| 2 | Nguồn kinh phí, quỹ khác | 17.511.800 | 17.511.800 |

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh

- Tổng doanh thu : 331.231.422.53 đồng
- Tổng chi phí : 404.650.229.732 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : - 73.418.807.194 đồng
- Thuế TNDN phải nộp: 0 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : - 73.418.807.194 đồng

2. Kế hoạch tài chính năm 2026

(Đơn vị tính: 1.000 đồng)

| STT | Khoản mục | Số tiền | Ghi chú |
|-----------|--|--------------------|---------|
| I | PHẦN THU | 419.824.032 | |
| 1 | Thu tiền bán sản phẩm, hàng hóa | 399.674.032 | |
| - | Đường trắng | 383.929.714 | |
| - | Mật ri | 15.744.318 | |
| 2 | Vay, ứng trước tiền của các tổ chức, cá nhân | 20.000.000 | |
| 3 | Thu nợ đầu tư cho vay mua ô tô, máy cày | 150.000 | |
| II | PHẦN CHI | 430.508.733 | |
| 1 | Trả nợ gốc vay các Ngân hàng | 44.236.642 | |
| - | Ngân hàng nông nghiệp | 4.544.000 | |
| - | Ngân hàng công thương | 9.664.000 | |
| - | Ngân hàng đầu tư | 17.792.000 | |
| - | Ngân hàng phát triển | 12.236.642 | |
| 2 | Trả lãi vay | 2.200.394 | |
| - | Ngân hàng phát triển | 2.200.394 | |
| 3 | Tiền lương, ăn ca | 25.967.437 | |
| - | Tiền lương sản xuất đường | 16.304.341 | |
| - | Tiền lương sản xuất phân bón | 757.350 | |
| - | Tiền lương khối nguyên liệu | 3.394.407 | |
| - | Tiền lương sản xuất điện | 1.315.200 | |
| - | Tiền lương sửa chữa | 1.818.000 | |
| - | Ăn ca | 1.126.560 | |
| - | Chi phí bốc xếp đường | 1.251.578 | |
| 4 | Trả tiền mua vật tư, hàng hoá | 47.578.295 | |
| - | Trả tiền mua vật tư phục vụ sửa chữa, sản xuất | 17.189.614 | |
| - | Trả tiền mua vật tư sản xuất phân bón | 9.695.700 | |
| - | Trả tiền điện | 692.981 | |
| - | Trả ứng trước tiền mua hàng | 20.000.000 | |
| 5 | Bảo hiểm các loại | 3.106.512 | |
| 6 | Nộp thuế các loại | 27.008.155 | |
| - | Thuế GTGT phát sinh | 26.648.155 | |
| - | Tiền thuê đất năm 2023, nộp khác | 210.000 | |
| - | Thuế tài nguyên, thuế sử dụng đất phi n | 150.000 | |
| 7 | Chi phí nguyên liệu | 279.152.298 | |
| - | Tiền cước vận chuyển | 29.447.831 | |
| - | Tiền mía nguyên liệu (đã trừ nợ đầu tư) | 242.662.242 | |
| - | Tiền mía giống | 4.650.000 | |
| - | Tiền cày đất | 1.072.500 | |

| STT | Khoản mục | Số tiền | Ghi chú |
|------------|--|-------------|---------|
| - | Dịch vụ đầu tẩn, đầu ha | 562.000 | |
| - | Sửa đường vận chuyển | 170.000 | |
| - | Chi phí hội nghị, học tập kỹ thuật ... | 83.000 | |
| - | Chi phí di chuyển máy cày, vét mía | 100.000 | |
| - | Tiền cước vận chuyển, cấp phát phân bón | 404.725 | |
| 7 | Chi phí thường xuyên | 1.259.000 | |
| III | CÂN ĐỐI | | |
| 1 | Tiền đầu kỳ | 11.488.676 | |
| 2 | Phần thu (I) | 419.824.032 | |
| 3 | Phần chi (II) | 430.508.733 | |
| 4 | Tiền cuối kỳ (1+2-3) { thừa (+) ; thiếu (-)} | 803.975 | |

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hội

BÁO CÁO

V/v: Kết quả hoạt động năm 2025, Kế hoạch, nhiệm vụ năm 2026

Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của BKS được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty CP mía đường Sơn Dương, quy chế hoạt động của BKS, BKS Công ty xin báo cáo kết quả Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty năm 2025 và kế hoạch kiểm soát năm 2026

A. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025:

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra và giám sát các mặt hoạt động của Công ty; Giám sát việc tuân thủ theo các nội dung của điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, các quy chế quy định của Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan; Giám sát việc khắc phục những tồn tại và giải quyết các kiến nghị của Ban kiểm soát và các đơn vị kiểm tra. Đại diện Ban kiểm soát tham gia vào các cuộc họp của HĐQT Công ty và tham gia đóng góp ý kiến vào các nội dung thông qua tại các kỳ họp và các mặt hoạt động quản lý của Công ty. Thành viên Ban kiểm soát thường xuyên liên lạc với nhau trực tiếp để trao đổi các công việc, xử lý các ý kiến cổ đông, tiếp thu các ý kiến đóng góp của cổ đông và nắm bắt tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty.

Trưởng ban kiểm soát là ông Nguyễn Phú Cường.

B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT NĂM 2025.

I. Kết quả giám sát đối với công tác quản lý của HĐQT, công tác điều hành của Ban điều hành và cán bộ quản lý:

- HĐQT đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ của Công ty. HĐQT đã chỉ đạo sát sao quyết liệt, hỗ trợ Ban điều hành trên tất cả các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025, trong đó tập trung chỉ đạo, giám sát BĐH trong việc đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển sản xuất kinh doanh theo hướng cải thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, đã thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các Nghị quyết ĐHĐCĐ giao.

- Ban điều hành của Công ty đã bám sát và triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, chủ trương, quyết định của HĐQT. Đã tập trung điều hành sản xuất linh hoạt, kịp thời, hết sức nỗ lực, tập trung các nguồn lực, chủ động đối phó với các khó khăn, thách thức. Hoạt động SXKD năm 2025 của ngành đường Việt Nam đang có dấu hiệu phục hồi tốt, tuy nhiên đối với Công ty CP mía đường Sơn Dương lại có rất nhiều khó khăn do diện tích và sản lượng mía đạt rất thấp do ảnh hưởng của các năm trước để lại. Hầu hết các chỉ tiêu quan trọng đều thực hiện không đạt so với nghị quyết của ĐHĐCĐ hàng năm.

- Hoạt động của HĐQT và Ban điều hành cơ bản đã tuân thủ theo quy định của pháp luật Nhà nước và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, chấp hành các quy định, quy chế quản lý nội bộ và thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết và quyết định của HĐQT.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Công ty:

1. Kết quả giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT

HĐQT đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết ĐHĐCĐ giao. Ban điều hành đã triển khai quyết liệt các Nghị quyết của HĐQT, kết quả thể hiện trên các mặt hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

1.1. Kết quả giám sát thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD:

Năm 2025 Chính phủ, các Bộ, ban ngành, Hiệp hội mía đường tiếp tục đấu tranh phòng vệ thương mại để ngăn chặn đường nhập vào thị trường Việt Nam cạnh tranh không công bằng với đường trong nước, tuy nhiên giá bán đường trong nước có xu hướng giảm trong khi giá nguyên vật liệu đầu vào (phân bón, mía nguyên liệu...) ngày càng tăng

Sản lượng mía và đường của Công ty đã tăng đáng kể so với năm 2024 tuy nhiên vẫn ở mức thấp - sản xuất không đủ bù đắp chi phí, các Ngân hàng tiếp tục tập trung thu nợ và không cho vay vốn dẫn đến Công ty gặp rất nhiều khó khăn về tài chính và thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, sản xuất kinh doanh tiếp tục thua lỗ.

Tổng công ty mía đường I - CTCP, các Công ty thành viên đã hợp tác và hỗ trợ tài chính bằng việc ứng trước tiền mua hàng vào các thời điểm. Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương đã nỗ lực vượt khó khăn, triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các chỉ thị, nghị quyết của HĐQT. Kết quả đạt được như sau:

Kết quả thực hiện hiện các chỉ tiêu 2025:

- Giá trị tổng sản lượng đạt 280,34 tỷ đồng; bằng 99,5 % so với năm 2024.
- Doanh thu đạt 330,33 tỷ đồng, tăng 132,4% so với năm 2024.
- Nộp ngân sách nhà nước đạt 14,1 tỷ đồng,
- Lợi nhuận trước thuế, lỗ 73,4 tỷ đồng.
- Thu nhập BQ người lao động đạt 6,99 triệu đồng/người/tháng, bằng 107% so với năm 2024

1.2 Kết quả giám sát công tác sản xuất nông nghiệp

Do ảnh hưởng chung của ngành mía đường từ các năm trước nên diện tích mía đã sụt giảm rất nhiều, Công ty đã tập trung tổ chức sản xuất và khôi phục diện tích vùng nguyên liệu, trong đó tiếp tục bổ sung chính sách hỗ trợ người trồng mía, giữ ổn định giá mua mía. Vụ 2024/2025, Công phát triển trồng mía được 920 ha cho diện tích thu hoạch vụ 2025/2026 đạt trên 3.340 ha, sản lượng mía đạt 211.681 tấn.

1.3. Kết quả giám sát công tác sản xuất và chế biến công nghiệp:

HĐQT đã chỉ đạo và giám sát chặt chẽ phương án vào vụ, phương án sản phẩm; định mức KTKT; Tổ chức lại công tác chế biến và đổi mới công tác chuẩn bị sản xuất; cân đối bố trí sản xuất mía tại 01 nhà máy để phát huy công suất, tiết giảm chi phí. Kết quả điều hành sản xuất khá hiệu quả, duy trì ổn định công suất ép và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật. Trong quá trình sản xuất xử lý và giải quyết một cách nhanh chóng các vấn đề sản xuất, các sự cố - bảo đảm vận hành, thao tác thiết bị an toàn, ổn định và cân bằng giữa các công đoạn trên dây chuyền sản xuất đảm bảo sản xuất và chất lượng ổn định.

Ngoài vụ sản xuất mía Công ty đã tập trung thu mua vỏ cây - khai thác năng lực sản xuất của Nhà máy điện, góp phần giảm lỗ từ sản xuất đường. Kết quả: Tổng số điện phát lên lưới trong năm 2025 là 3.267.801 Kw, tương ứng doanh thu là 5,775 tỷ đồng.

1.4. Kết quả giám sát công tác sửa chữa máy móc, thiết bị:

Hàng năm, Công ty thực hiện chủ trương tiết giảm chi phí trong điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, Công ty đã tiến hành sửa chữa có trọng tâm, tập chung vào các thiết bị chính yếu, vừa tiết kiệm chi phí mà vẫn đảm bảo sản xuất an toàn, hiệu quả.

1.5 Kết quả thẩm tra báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm của Công ty đều được các công ty kiểm toán tiến hành kiểm toán. Hàng năm ban kiểm soát cũng đã tiến hành thẩm tra báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát cơ bản thống nhất với tình hình tài chính của Công ty; Xét trên các phương diện trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty qua các năm, các báo cáo được lập và trình bày phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

+ Công ty đã chấp hành chế độ quản lý vốn và tài sản, các chế độ về quản lý tài chính theo đúng quy định của Nhà nước. Công ty đã chủ động cân đối vốn hợp lý, linh hoạt, kịp thời cho sản xuất và kinh doanh, thanh toán kịp thời các khoản nợ ngân sách.

+ Công ty đã sử dụng phần mềm kế toán; Hệ thống chứng từ sổ sách rõ ràng.

+ Định kỳ hàng năm, Công ty thực hiện tốt công tác tổ chức kiểm kê, đánh giá phân loại chất lượng nguyên vật liệu tồn kho để đưa ra những xử lý kịp thời, hiệu quả. BKS nhận thấy không có sự sai lệch giữa thực tế và sổ sách.

2. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty qua các năm

| STT | Chỉ tiêu đánh giá | Năm 2024 | Năm 2025 | So sánh tăng/giảm |
|------------|--|----------|----------|-------------------|
| I | Chỉ tiêu đánh giá khả năng thanh toán | | | |
| 1 | Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) | 0.29 | 0.18 | |
| 2 | Hệ số thanh toán nhanh (lần) | 0.11 | 0.12 | |
| II | Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| 1 | Hệ số nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | 1.36 | 1.54 | |
| 2 | Hệ số vốn CSH/Tổng nguồn vốn | -0.36 | -0.54 | |
| III | Chỉ tiêu đánh giá khả năng sinh lời | | | |
| 1 | Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%) | - | - | |
| | Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%) | - | - | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (%) | - | - | |

Nhận xét:

Về khả năng thanh toán: Do tình hình sản xuất kinh doanh Công ty bị lỗ, lỗ lũy kế của Công ty đã quá vốn chủ sở hữu nên Công ty gặp khó khăn khi phải thanh toán các khoản ngắn hạn đặc biệt là các khoản cần thanh toán ngay. Chỉ số khả năng thanh toán ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh năm 2025 có cải thiện so với năm 2024 nhưng vẫn ở mức rất thấp. Công ty hầu như không có khả năng thanh toán ngay.

Đối với cơ cấu vốn: Nguồn vốn của công ty hiện tại chủ yếu là vốn đi vay và nợ phải trả, năm 2025 vốn vay và nợ phải trả của công ty đã cao hơn tổng nguồn vốn, cơ cấu này chứng tỏ Công ty đã dần mất đi tính tự chủ về tài chính, rủi ro trong sản xuất, kinh doanh cao.

III. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Đánh giá kết quả hoạt động:

Ban Kiểm soát hoạt động theo quy chế của BKS. Trong quá trình hoạt động, BKS đã thực hiện nhiệm vụ một cách khách quan, trung thực, cẩn trọng, chấp hành nghiêm chỉnh chế độ, chính sách nhà nước và điều lệ của Công ty. BKS đã hoàn thành trách

nhệm và nghĩa vụ của mình theo quy định tại điều lệ của Công ty; Luật doanh nghiệp và quy chế hoạt động của BKS. Bên cạnh đó, BKS còn tồn tại một số hạn chế như: Nhân sự ban kiểm soát còn mỏng, lại hoạt động kiêm nhiệm nên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đôi khi còn chưa được thường xuyên và kịp thời. Do thời gian có hạn, khối lượng công việc kiểm soát nhiều, phạm vi rộng, việc kiểm tra phần lớn chỉ thực hiện được theo vụ việc hoặc chọn mẫu nên không thể tránh khỏi thiếu sót.

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT và BĐH:

- HĐQT rất quan tâm đến hoạt động của BKS, tạo điều kiện để BKS thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, BKS cũng đã nhận được sự phối hợp tích cực của Ban điều hành.

- Các cuộc họp của HĐQT đều mời TBKS tham dự. Các Nghị quyết, quyết định và các văn bản chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành được gửi đến BKS theo quy định. BKS đã tham gia ý kiến trực tiếp tại các kỳ họp HĐQT, và có những đánh giá, kiến nghị đối với HĐQT, Ban điều hành để khắc phục các tồn tại, hạn chế. HĐQT, Ban điều hành đã tham khảo các ý kiến, tiếp thu một số kiến nghị của BKS và có các giải pháp khắc phục kịp thời.

- HĐQT, Ban điều hành đã quan tâm đến hệ thống kiểm soát nội bộ và Công tác của BKS, tạo điều kiện để BKS thực hiện tốt nhiệm vụ. HĐQT, Ban điều hành và Ban Kiểm soát đã phối hợp khá chặt chẽ trên tinh thần hợp tác và xây dựng với mục tiêu chung là xây dựng Công ty ngày càng phát triển vững mạnh.

3. Thù lao của ban kiểm soát

Năm 2025, ban HĐQT và BKS không nhận thù lao.

IV. Kiến nghị:

1. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ của BKS, đề nghị HĐQT và Ban điều hành tiếp tục phối hợp trong việc cung cấp các thông tin, tài liệu theo quy định tại điều lệ của Công ty và thông báo kịp thời các chương trình Công tác của Công ty để BKS chủ động trong Công tác kiểm tra, giám sát và phối hợp thực hiện.

2. Quản lý chặt chẽ, cân đối hợp lý lượng tồn kho & nhu cầu sử dụng của các nguyên liệu, vật tư để tránh việc tồn đọng vốn, quản lý sát sao công tác thu hồi công nợ bán hàng, công nợ đầu tư vùng nguyên liệu...

3. Đánh giá tình trạng máy móc thiết bị chính xác, kịp thời. Thực hiện tốt công tác kiểm tu, sửa chữa lớn hiệu quả, tiết kiệm.

4. Làm tốt công tác phát triển vùng nguyên liệu, xây dựng mối quan hệ 2 chiều với các địa phương, với người nông dân trồng mía, có chính sách hỗ trợ kịp thời với người nông dân, xây dựng vùng nguyên liệu bền vững...

V. Nhiệm vụ và chương trình công tác kiểm soát năm 2026

1. Nhiệm vụ chung: Thay mặt Cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

2. Nhiệm vụ cụ thể: BKS thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát, tập trung triển khai chương trình công tác năm 2026 của BKS, trong đó thực hiện 4 nhóm nhiệm vụ chính (*Một là, kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động của Công ty; Hai là, thẩm định các báo cáo hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính; Ba là, phân tích đánh giá và đề xuất các kiến nghị; Bốn là, thực hiện chế độ báo cáo và Công bố thông tin*) và những công việc phát sinh khác.

3. Các giải pháp và tổ chức thực hiện:

- Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên làm việc theo chương trình công tác của BKS năm 2026 một cách chủ động, hiệu quả.

- Sau mỗi đợt kiểm tra định kỳ, mỗi thành viên BKS phải viết báo cáo kết quả thực hiện theo nhiệm vụ được phân công.

- Trưởng BKS có trách nhiệm tổng hợp, lập biên bản và báo cáo theo quy định.

- BKS sẽ họp thường kỳ vào những đợt kiểm tra để kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong hoạt động, ngoài ra tùy theo tình hình cụ thể Trưởng ban kiểm soát có thể triệu tập các cuộc họp khi cần thiết hoặc sẽ trao đổi bằng điện thoại và thư điện tử.

Trên đây là toàn bộ báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát năm 2025 và nhiệm vụ ban kiểm soát năm 2026 của BKS Công ty CP mía đường Sơn Dương. Báo cáo này đã được thông qua HĐQT Công ty trước khi trình lên đại hội đồng Cổ đông.

BKS chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của HĐQT, Ban điều hành, các phòng ban và toàn thể cổ đông trong Công ty.

Trong phạm vi có hạn, báo cáo của BKS không tránh khỏi những hạn chế rất mong sự đóng góp của HĐQT, BĐH Công ty, Ban Lãnh đạo Tổng công ty mía đường I - Công ty cổ phần và Quý vị Cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD Công ty
- TCT mía đường I (để b/c)
- Lưu BKS.

T/M BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY
CỔ PHẦN
MÍA ĐƯỜNG
SƠN DƯƠNG
X. TRƯỜNG SINH - T. TUYẾN QUANG
Nguyễn Phú Cường

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương;
Căn cứ Nghị quyết số 15 /NQ-ĐSD-HĐQT ngày 02/06/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025 của Công ty cụ thể như sau:

| Stt | Chỉ tiêu | Số tiền (đồng) |
|-----|---|-------------------|
| 1 | Vốn điều lệ | 128.449.740.000 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế năm 2025 | (73.418.807.194) |
| 3 | Thuế TNDN năm 2025 | 0 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế năm 2025 | (73.418.807.194) |
| 5 | Trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2025 | 0 |
| 6 | Lợi nhuận còn lại của các năm trước chuyển sang | (481.263.325.748) |
| 7 | Lợi nhuận chia cổ tức năm 2025 | 0 |
| 8 | Tổng lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2026 | (554.682.132.942) |

Năm 2025, Công ty chỉ sản xuất tại Nhà máy Sơn Dương do thiếu mía nguyên liệu. Tuy nhiên kết quả SXKD vẫn tính đủ khấu hao Nhà máy Tuyên Quang. Nếu không tính khấu hao Nhà máy Tuyên Quang, lỗ còn lại 39,520 tỷ đồng.

2. Đối với khoản lỗ của các năm trước được tiếp tục chuyển sang cộng dồn với khoản lỗ phát sinh năm 2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hội

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương;
Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-ĐSD-HĐQT ngày 02/6/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

| Stt | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2025 | Kế hoạch năm 2026 | Ghi chú |
|----------|-------------------------------|------------|--------------------|-------------------|---------|
| 1 | Sản xuất nông nghiệp | | | | |
| - | Diện tích | Ha | 2.352 | 3.550 | |
| - | Năng suất (cả mía giống) | Tấn/ha | 59,45 | 64,00 | |
| - | Sản lượng mía sạch | Tấn | 127.624 | 218.360 | |
| 2 | Chế biến công nghiệp | | | | |
| 2.1 | Giá trị SXCN | Triệu đồng | 280.345 | 378.504 | |
| 2.2 | Sản lượng sản xuất | | | | |
| - | Đường | Tấn | 14.772 | 23.996 | |
| - | Mật rỉ | Tấn | 4.859 | 8.510 | |
| - | Phân bón | Tấn | 5.653 | 3.000 | |
| - | Điện phát lên lưới | 1.000 kW | 3.268 | | |
| 3 | Kết quả kinh doanh | | | | |
| - | Tổng doanh thu | Triệu đồng | 330.321 | 384.354 | |
| - | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | (73.427) | (89.082) | |
| 4 | Nộp ngân sách Nhà nước | Triệu đồng | 14.106 | 27.008 | |
| 5 | Cổ tức | % | 0 | 0 | |
| 6 | Thu nhập BQ LĐ | Đồng/ng/th | 6.994 | 7.714 | |

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hội

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÍA ĐƯỜNG SƠN DƯƠNG**

Số: 23 /TTr-ĐSD-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-ĐSD-HĐQT ngày 02/6/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương năm 2026 như sau:

1.1. Hội đồng quản trị

- Chủ tịch : 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên : 3.500.000 đồng/người/tháng.

1.2. Ban kiểm soát

- Trưởng ban : 3.500.000 đồng/tháng.
- Thành viên : 1.750.000 đồng/người/tháng.

2. Từ ngày 01/01/2027 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2027 của Công ty, nếu chưa có quy định mới thì tạm thực hiện theo mức thù lao năm 2026.

3. Thông qua thù lao và kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương năm 2026 tối đa là 0,25% doanh thu thuần.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.



Nguyễn Văn Hội

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÍA ĐƯỜNG SƠN DƯƠNG**

Số: 24/TTr-ĐSD-HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-ĐSD-HĐQT ngày 02/6/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2026 của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương.

2. Đơn vị kiểm toán là một trong các Công ty có trong danh sách được phép kiểm toán Công ty đại chúng, Công ty khác có quy mô lớn theo Nghị định 90/2025/NĐ-CP ngày 14/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 70/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hội

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÍA ĐƯỜNG SƠN DƯƠNG**

Số: 95/TTr-ĐSD-HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm thành viên BKS và không bầu bổ sung thành viên BKS

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 và nhiệm kỳ IV (2024-2028) tại văn bản số 48/NQ-ĐSD-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-ĐSD-HĐQT ngày 02/6/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

1. Thông qua miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương đối với bà Văn Quỳnh Nga theo đơn từ nhiệm ngày 15/10/2025 của bà Văn Quỳnh Nga.

2. Thông qua không bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát để thay thế bà Văn Quỳnh Nga cho đến kết thúc nhiệm kỳ IV.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hội



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG SƠN DƯƠNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản ngày 25/6/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo số 18/BC-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Giá trị SXCN : 280.345 triệu đồng
2. Doanh thu : 330.330 triệu đồng
3. Lợi nhuận trước thuế : - 73.419 triệu đồng
4. Cổ tức : 0%
5. Nộp ngân sách : 14.106 triệu đồng
6. Thu nhập bình quân người lao động : 6.994.000 đồng/người/tháng.

Điều 2. Thông qua báo cáo số 19/BC-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị về báo cáo tài chính năm 2025 đã Ban kiểm soát thẩm định với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Tại thời điểm 01/01/2025 | Tại thời điểm 31/12/2025 |
|-----------|-----------------------|-------------|-----------------------------|-----------------------------|
| I | Tổng tài sản | Đồng | 639.212.676.835 | 564.245.066.201 |
| 1 | Tài sản ngắn hạn | Đồng | 162.219.121.551 | 140.973.989.887 |
| 2 | Tài sản dài hạn | Đồng | 476.993.555.284 | 423.271.076.314 |
| II | Tổng nguồn vốn | Đồng | 639.212.676.835 | 564.245.066.201 |
| 1 | Nợ phải trả | Đồng | 875.236.220.783 | 873.687.417.343 |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | Đồng | -236.023.543.948 | -309.442.351.142 |

Điều 3. Thông qua báo cáo số 20/BC-ĐSD-BKS ngày 03/6/2026 của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2026.

Điều 4. Thông qua tờ trình số 21/TTr-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị về phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025 như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Số tiền (đồng) |
|-----|-------------------------------|------------------|
| 1 | Vốn điều lệ | 128.449.740.000 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế năm 2025 | (73.418.807.194) |

| | | |
|---|---|-------------------|
| 3 | Thuế TNDN năm 2025 | 0 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế năm 2025 | (73.418.807.194) |
| 5 | Trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2025 | 0 |
| 6 | Lợi nhuận còn lại của các năm trước chuyển sang | (481.263.325.748) |
| 7 | Lợi nhuận chia cổ tức năm 2025 | 0 |
| 8 | Tổng lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2026 | (554.682.132.942) |

Điều 5. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2026 tại tờ trình số 22/TTr-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị; Nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 tại báo cáo số 18/BC-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị và kế hoạch tài chính năm 2026 tại báo cáo số 19/BC-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026

| Stt | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2025 | Kế hoạch năm 2026 | Ghi chú |
|-----|---------------------------|------------|--------------------|-------------------|---------|
| 1 | Sản xuất nông nghiệp | | | | |
| - | Diện tích | Ha | 2.352 | 3.550 | |
| - | Năng suất (cả mía giống) | Tấn/ha | 59,45 | 64,00 | |
| - | Sản lượng mía sạch | Tấn | 127.624 | 218.360 | |
| 2 | Chế biến công nghiệp | | | | |
| 2.1 | Giá trị SXCN | Triệu đồng | 280.345 | 387.504 | |
| 2.2 | Sản lượng sản xuất | | | | |
| - | Đường | Tấn | 14.772 | 23.996 | |
| - | Mật ri | Tấn | 4.859 | 8.510 | |
| - | Phân bón | Tấn | 5.653 | 3.000 | |
| - | Điện phát lên lưới | 1.000 kW | 3.268 | | |
| 3 | Kết quả kinh doanh | | | | |
| - | Tổng doanh thu | Triệu đồng | 330.330 | 384.354 | |
| - | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | (73.419) | (89.082) | |
| 4 | Nộp ngân sách Nhà nước | Triệu đồng | 14.106 | 27.008 | |
| 5 | Cổ tức | % | 0 | 0 | |
| 6 | Thu nhập BQ LĐ | Đồng/ng/th | 6.994 | 7.714 | |

2. Kế hoạch tài chính năm 2026.

- 2.1. Dự kiến đầu kỳ : 11.488.676.000 đồng
2.2. Thu trong kỳ : 419.824.032.000 đồng
2.3. Chi trong kỳ : 430.508.733.000 đồng
2.4. Dự kiến cuối kỳ : 803.975.000 đồng

Điều 6. Thông qua tờ trình số 23/TTr-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị về mức thù lao và kinh phí hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

1. Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên HĐQT : 3.500.000 đồng/người/tháng
- Trưởng ban BKS : 3.500.000 đồng/tháng

- Các thành viên BKS : 1.750.000 đồng/người/tháng

2. Từ ngày 01/01/2027 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2027 của Công ty, nếu chưa có quy định mới thì tạm thực hiện theo mức thù lao năm 2026.

3. Mức kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 tối đa là 0,25% doanh thu thuần.

Điều 7. Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2026 của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương theo tờ trình số 24/TTr-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị. Công ty kiểm toán là một trong các Công ty có trong danh sách được phép kiểm toán Công ty đại chúng, Công ty khác có quy mô lớn theo Nghị định 90/2025/NĐ- CP ngày 14/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 70/2012/NĐ- CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập.

Điều 8. Thông qua miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương đối với bà Văn Quỳnh Nga theo đơn từ nhiệm ngày 15/10/2025 của bà Văn Quỳnh Nga và không bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát để thay thế bà Văn Quỳnh Nga cho đến kết thúc nhiệm kỳ IV - theo tờ trình số 25/TTr-ĐSD-HĐQT ngày 03/6/2026 của Hội đồng quản trị.

Điều 9. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 bằng văn bản của Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 25/6/2026. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các quyết nghị trong Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty./.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Như điều 9;
- Các PBDV Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

Nguyễn Văn Hội